

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ 7

Thực hiện Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh⁽¹⁾ báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Về kinh tế

1.1. Về tăng trưởng kinh tế: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm 2024 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 8.165 tỷ đồng, tăng 6,47% so với cùng kỳ năm trước, đứng thứ 30/63 tỉnh thành trên cả nước và cao nhất trong khu vực Tây Nguyên. Trong đó: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 5,14%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 10,44% (trong đó Công nghiệp tăng 11,45%); Khu vực Dịch vụ tăng 5,10%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 2,29%.

1.2. Về thu, chi ngân sách nhà nước

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao 4.600 tỷ đồng; thực hiện thu 04 tháng đầu năm đạt gần 1.137 tỷ đồng, đạt 35% dự toán Trung ương giao, đạt 24,7% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Ước thực hiện thu 6 tháng đầu năm được 1.789 tỷ đồng, đạt 55% dự toán Trung ương giao, đạt 38,9% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 109,6% so với cùng kỳ. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao gần 10.703 tỷ đồng⁽²⁾; nhiệm vụ chi năm 2023 còn tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2024 gần 3.326 tỷ đồng⁽³⁾. Nhiệm vụ chi ngân

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 04 tháng 6 năm 2024.

⁽²⁾ Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã bố trí kế hoạch vốn đầu tư công 140,489 tỷ đồng thu hồi vốn ứng trước ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công tại Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023.

⁽³⁾ Trong đó: Chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển (bao gồm cả vốn đầu tư từ các Chương trình mục tiêu quốc gia) 1.810,791 tỷ đồng, chuyển nguồn cải cách tiền lương 961,478 tỷ đồng, chuyển nguồn kinh phí thường xuyên (bao gồm các Chương trình mục tiêu quốc gia vốn sự nghiệp) 553,696 tỷ đồng.

sách địa phương năm 2024 (*bao gồm cả chuyển nguồn năm trước sang*) là gần 14.029 tỷ đồng. Thực hiện chi 04 tháng đầu năm đạt gần 3.906 tỷ đồng, đạt 27,8% nhiệm vụ chi. Ước thực hiện chi 06 tháng đầu năm được 5.681 tỷ đồng, đạt 40,5% nhiệm vụ chi và bằng 122,4% so với cùng kỳ năm trước (*nếu loại trừ nguồn thực hiện cải cách tiền lương chưa thực hiện và nguồn dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất do chưa phát sinh số thu, đạt 48,4%*).

1.3. Đầu tư phát triển

Hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh cơ bản được duy trì, tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 13.006 tỷ đồng, đạt 43,4% kế hoạch và tăng 23,4% so với cùng kỳ, trong đó vốn đầu tư từ khu vực tư nhân là 10.885 tỷ đồng, đạt 48,4% kế hoạch và tăng 33,5% so với cùng kỳ. Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm. Đã chỉ đạo thúc đẩy tiến độ, tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu xây dựng, đất san lấp; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án, công trình và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của ngành, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân. Tổng Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 tỉnh giao là gần 3.954 tỷ đồng, ước đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 giải ngân được khoảng 896 tỷ đồng, đạt khoảng 39% thực nguồn kế hoạch (*hơn 2.298 tỷ đồng*)⁽⁴⁾.

1.4. Tình hình phát triển các ngành kinh tế

a) Về sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân 2023-2024 là gần 11.913 ha, đạt 101,9% kế hoạch và bằng 112,1% so với cùng kỳ. Các loại cây trồng chủ lực của tỉnh tiếp tục được chú trọng phát triển, ước 6 tháng đầu năm tổng diện tích cây cà phê khoảng 29.876 ha, đạt 97,8% kế hoạch; cao su khoảng 79.019 ha, đạt 99,9% kế hoạch; cây Mắc ca khoảng 3.503 ha, đạt 88,3% kế hoạch; cây ăn quả khoảng 10.664 ha, đạt 84,9% kế hoạch (*trong đó, trồng mới 146 ha, đạt 7,3% kế hoạch*); Sâm Ngọc Linh khoảng 2.422 ha (*chưa trồng mới*), đạt 82,9% kế hoạch; cây dược liệu khác khoảng 8.673 ha, đạt 93,5% kế hoạch (*trong đó, trồng mới 957 ha, đạt 61,3% kế hoạch*). Diện tích trồng mới một số loại cây trồng đạt tỷ lệ thấp, nguyên nhân là do chưa đến mùa vụ gieo trồng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện trồng mới các loại cây trồng, phân đầu hoàn thành mục tiêu năm 2024 đã đề ra.

Công tác điều tra, nắm bắt và biện pháp quản lý phòng, trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng được chủ động và thường xuyên thực hiện, trong 06 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh cơ bản đã kiểm soát được các loại sinh vật gây hại, đến nay chưa có đối tượng sâu, bệnh nào phát sinh gây thiệt hại, ảnh hưởng đến

⁽⁴⁾ Tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2024, đã giải ngân được 461,312 tỷ đồng, đạt khoảng 20% so với thực nguồn địa phương giao (2.298,200 tỷ đồng). Ngoài ra, kế hoạch năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 858,19 tỷ đồng, đến ngày 20 tháng 5 giải ngân được 33,662 tỷ đồng, đạt khoảng 4%, do nguồn vốn kéo dài vừa được thông báo nên tỷ lệ giải ngân còn thấp.

cây trồng. Công tác phòng, chống bệnh lở mồm long móng, bệnh dại, dịch tả lợn Châu Phi đã được triển khai thường xuyên, tích cực, kịp thời khống chế, dập tắt các dịch bệnh phát sinh⁽⁵⁾. Chăn nuôi tiếp tục ổn định, phát triển. Ước 6 tháng đầu năm, tổng đàn gia súc đạt 293.807 con, đạt 92,5% kế hoạch, bằng 109,1% so với cùng kỳ, trong đó tổng đàn bò khoảng 90.290 con, đạt 90,3% kế hoạch; đàn trâu khoảng 24.432 con, đạt 97,7% kế hoạch; đàn lợn khoảng 179.085 con, đạt gần 93% kế hoạch. Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn toàn tỉnh hiện khoảng 955 ha, đạt 102,3% kế hoạch, bằng 113,6% so với cùng kỳ.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm, đã ban hành Chỉ thị tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và tổ chức lễ ra quân đầu năm xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh đã có 49 xã cơ bản đạt chuẩn 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới (*trong đó có 48 xã đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới và 01 xã đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới*); 05 xã đạt chuẩn từ 15 đến 18 tiêu chí; 30 xã đạt từ 10 đến 14 tiêu chí và 01 xã đạt dưới 10 tiêu chí; bình quân đạt chuẩn 16,28 tiêu chí/xã. Có 05 xã đã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao và 02 xã đang hoàn thiện thủ tục đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao; 02 xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu; có 56 thôn (*làng*) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*) được duy trì thực hiện, đến nay toàn tỉnh có 236 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên còn hiệu lực, trong đó có 01 sản phẩm 5 sao, 06 sản phẩm tiềm năng 5 sao (*đang đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá*), 14 sản phẩm đạt 4 sao, 19 sản phẩm tiềm năng 4 sao đang đề nghị Hội đồng OCOP cấp tỉnh đánh giá.

Kế hoạch trồng mới rừng năm 2024 được giao chi tiết cho từng đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện, đồng thời, chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để trồng mới rừng, phấn đấu hoàn thành mục tiêu năm 2024 đã đề ra. Hiện nay các đơn vị, địa phương đang tiến hành rà soát diện tích đất trống để xây dựng hồ sơ trồng rừng, đồng thời do thời tiết nắng nóng kéo dài và chưa đến mùa vụ nên các địa phương, đơn vị chưa triển khai trồng rừng. Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được chỉ đạo, triển khai thực hiện ngay từ đầu năm⁽⁶⁾, tuy nhiên vẫn còn tình trạng phá, đốt rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái phép với tổng 26 vụ, khối lượng vi phạm hơn 41 m³ gỗ, diện tích thiệt hại khoảng 14,4 ha; tăng 03 vụ, khối lượng vi phạm giảm 16,2 m³ gỗ, diện tích

⁽⁵⁾ Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã phát sinh: (i) Bệnh lở mồm long móng cho 102 con (40 trâu, 62 bò), trong đó 72 con (24 trâu, 48 bò) tại xã Đắk Na và 01 con bò tại xã Đắk Sao, huyện Tu Mơ Rông, 15 con trâu tại xã Đắk Nhoong, huyện Đắk Glei, 14 con bò tại xã Đắk Rơ Wa, thành phố Kon Tum. Đến nay đã chăm sóc nuôi dưỡng khỏi triệu chứng lâm sàng cho 64 con (39 trâu, 54 bò) và tiêu hủy 9 con bò; (ii) Dịch tả lợn Châu phi xảy ra tại 01 hộ chăn nuôi thôn Đắk Rang, xã Đắk Pék, huyện Đắk Glei, tiêu hủy 57 con lợn mắc bệnh, chết theo quy định. Đến nay ổ bệnh đã được khống chế và dập tắt; (iii) Bệnh dại chó, mèo xảy ra tại 03 xã Ya Ly, Sa Bình, Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, nay đã tổ chức tiêu hủy 130 con chó, mèo và các ổ bệnh dại đã được khống chế, dập tắt.

⁽⁶⁾ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

thiệt hại tăng 11 ha so với cùng kỳ. Độ che phủ rừng đến nay là 63,69%, đạt 99,7% kế hoạch.

b) Về sản xuất công nghiệp và xây dựng

Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 ước tăng 7,5% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh 2010*) ước đạt 4.879 tỷ đồng đạt 49% kế hoạch năm. Các sản phẩm sản xuất chủ yếu có mức tăng trưởng ổn định và tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Đá xây dựng khai thác 231.932 m³, đạt 47,8% kế hoạch, tăng 12% so với cùng kỳ; đường 10.271 tấn, đạt 82,2% kế hoạch, tăng 44% so với cùng kỳ; điện sản xuất 1.522,5 triệu Kwh, đạt 41,7% kế hoạch, tăng 8% so với cùng kỳ; điện thương phẩm 285,2 triệu Kwh, đạt 57% kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ; nước máy đạt gần 2.086 nghìn m³, đạt 50,9% kế hoạch, tăng 10% so với cùng kỳ.

Ngành năng lượng tiếp tục phát huy vai trò là ngành công nghiệp thế mạnh của tỉnh, đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 02 nhà máy thủy điện lớn⁽⁷⁾; 06 nhà máy thủy điện địa bàn liên tỉnh Kon Tum - Gia Lai⁽⁸⁾; có 03 nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Kon Tum - Quảng Ngãi⁽⁹⁾. Có 02 Dự án Nhà máy điện gió đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung Quy hoạch điện VII điều chỉnh với tổng công suất 153,5 MW⁽¹⁰⁾; 02 dự án điện mặt trời đã được bổ sung quy hoạch⁽¹¹⁾. Đối với điện mặt trời mái nhà dưới 01MW, đến nay đã triển khai thực hiện và vận hành tổng cộng 1.444 dự án/hệ thống điện mặt trời mái nhà với tổng công suất lắp đặt 161.196kWp⁽¹²⁾. Hệ thống điện tại địa bàn tỉnh được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng hệ thống lưới điện vận hành đảm bảo an toàn, phục vụ sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân liên tục⁽¹³⁾. Tỷ lệ hộ được sử dụng điện trên địa bàn tỉnh đạt 99,9%; tỷ lệ số thôn có điện đạt 100%; xã có điện 100%. Các Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa tỉnh tiếp tục được quan tâm tập trung phát triển nhằm thu hút đầu tư.

⁽⁷⁾ Plei Krông (100MW), Thượng Kon Tum (220MW) đã hoàn thành phát điện.

⁽⁸⁾ Có các thủy điện, gồm: Ia Ly (720MW), Sê San 3 (260MW), Sê San 3A (108MW), Sê San 4 (360MW), Sê San 4A (63MW) đã hoàn thành đưa vào vận hành phát điện; Hiện đang triển khai dự án Ia Ly mở rộng (360MW), dự kiến tiến độ xây dựng từ tháng 5 năm 2021 đến tháng 5 năm 2024 hoàn thành tổ máy số 1, tháng 8 năm 2024 hoàn thành tổ máy số 02.

⁽⁹⁾ Có các thủy điện, gồm: Đăk Đrinh (125MW), Đăk Re (60MW), Nước Long (26MW) đã hoàn thành đưa vào vận hành phát điện.

⁽¹⁰⁾ Tại Công văn số 795/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ (*Dự án Nhà máy điện gió Tân Tân Nhật - Đăk Glei (50MW), Nhà máy điện gió Kon Plong (103,5MW)*).

- Dự án Nhà máy điện gió Tân Tân Nhật - Đăk Glei (50 MW): Dự án đã cơ bản hoàn thành công tác xây dựng trong tháng 01 năm 2022: đã hoàn thành lắp đặt 18/18 tuabin gió, thi công hoàn thành tuyến đường dây 110kV đấu nối có chiều dài tuyến 19,6 km từ Trạm biến áp 110kV Nhà máy điện gió về Trạm biến áp 110kV Bờ Y. Đến ngày 30 tháng 8 năm 2023, Nhà máy điện gió chưa đủ điều kiện vận hành thương mại theo quy định.

- Dự án Nhà máy điện gió Kon Plong (103,5 MW): Dự án, hiện trong giai đoạn lập các thủ tục đầu tư theo quy định. Tuy nhiên, do vướng mắc về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng nên chưa có cơ sở hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng.

⁽¹¹⁾ Nhà máy điện mặt trời Sê San 4 công suất 49MWp đã xây dựng hoàn thành đóng điện tháng 11/2020; Nhà máy điện mặt trời nổi KN Ialy Kon Tum công suất 200 MWp hiện trong giai đoạn lập các thủ tục đầu tư theo quy định.

⁽¹²⁾ Trong đó: Đã vận hành thương mại trước ngày 30 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ là 710 kWp và đưa vào vận hành thương mại trước ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định số 13/2020/QĐ-BCT ngày 06 tháng 4 năm 2020 là 160.486kWp).

⁽¹³⁾ Với quy mô: đường dây 500kV: 412km; đường dây 220kV: 242km; đường dây 110kV: 187,81km; 01 trạm biến áp 220kV/2x125MVA; 07 trạm biến áp 110kV/tổng công suất 304MVA; đường dây trung thế: 2.335,47km; đường dây hạ thế: 1.808,8km; 2.307 TBA phụ tải, tổng dung lượng 545.058kVA.

c) Về thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại, dịch vụ tăng trưởng ổn định với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt gần 19.057 tỷ đồng, đạt 54,7% kế hoạch và tăng 12,1% so với cùng kỳ. Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo. Thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được duy trì thực hiện⁽¹⁴⁾. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường, trong 5 tháng đầu năm 2024, các lực lượng chức năng đã kiểm tra 320 vụ/332 đối tượng, trong đó, khởi tố 05 vụ/ 05 bị can; xử lý vi phạm hành chính là 160 vụ/160 đối tượng với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính gần 08 tỷ đồng, tịch thu hàng hóa vi phạm gần 0,8 tỷ đồng.

Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 175 triệu USD⁽¹⁵⁾, bằng 54,7% kế hoạch và tăng 9,4% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 3,25 triệu USD, đạt 45,1% kế hoạch và tăng 16,1% so với cùng kỳ. Ngành du lịch tiếp tục duy trì phát triển, hạ tầng ngày càng được cải thiện, hệ thống cơ sở lưu trú du lịch gia tăng về số lượng và chất lượng⁽¹⁶⁾; nhiều hoạt động, chương trình quảng bá du lịch phong phú, đa dạng cả về nội dung lẫn hình thức, để lại ấn tượng đẹp trong lòng du khách. Ước tính trong 6 tháng đầu năm 2024, thu hút được 1.445 nghìn lượt khách, đạt 85% kế hoạch và tăng 51,1% so với cùng kỳ năm trước; tổng doanh thu ước đạt 370 tỷ đồng, đạt 61,2% kế hoạch và bằng 96,4% so với cùng kỳ năm trước.

1.5. Công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị

- Công tác lập, thực hiện các quy hoạch, kế hoạch được triển khai tích cực. Đã hoàn thành và được cấp thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁽¹⁷⁾; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040⁽¹⁸⁾. Lấy ý kiến của các bộ, ngành Trung ương kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đã trình Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành thẩm định, phê duyệt Đề án nghiên cứu khả năng hình thành Cảng hàng không Măng Đen thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁽¹⁹⁾; Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045⁽²⁰⁾. Hiện đang khẩn trương lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch khu chức năng, quy hoạch nông thôn.

⁽¹⁴⁾ Đã tổ chức tại 07 xã thuộc 5 huyện trên địa bàn tỉnh, gồm: Xã Ngọc Lậy, xã Tê Xăng huyện Tu Mơ Rông; xã Đăk Môn, xã Ngọc Linh huyện Đăk Glei; xã Đăk Dục huyện Ngọc Hồi; xã Đăk Pxi huyện Đăk Hà; xã Đăk Nền huyện Kon Plông.

⁽¹⁵⁾ Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Mặt hàng cao su thô, tinh bột sắn, cà phê nhân và cà phê hòa tan, dây thun khoanh, bàn ghế gỗ các loại; Thị trường xuất khẩu chủ yếu: Trung Quốc, Hồng Kông, Singapore, Indonesia.

⁽¹⁶⁾ Hiện có 202 đơn vị với tổng số 2.889 phòng; trong đó: Khách sạn xếp hạng 3 sao có 03 đơn vị với 181 phòng; khách sạn xếp hạng 2 sao có 12 đơn vị với 355 phòng; khách sạn xếp hạng 01 sao có 44 đơn vị với 710 phòng; cơ sở lưu trú không đăng ký xếp hạng có 17 đơn vị với 435 phòng; nhà nghỉ du lịch có 126 đơn vị với 1.208 phòng.

⁽¹⁷⁾ Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

⁽¹⁸⁾ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽¹⁹⁾ Tại Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽²⁰⁾ Tại Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chương trình phát triển đô thị được tập trung triển khai⁽²¹⁾. Hệ thống đô thị cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị. Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024, tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt khoảng 91%, đạt 99,9% kế hoạch, bằng 100,6% so với cùng kỳ; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý đạt 86,8%, đạt 98,9% kế hoạch, bằng 100,9% so với cùng kỳ.

1.6. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh được tỉnh chỉ đạo quyết liệt⁽²²⁾ với mục tiêu tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, năng lực cạnh tranh ngày càng cao nhằm thu hút tối đa, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực, uy tín đến đầu tư tại tỉnh⁽²³⁾. Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố, chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Kon Tum đạt 65,60 điểm (tăng 0,71 điểm so với năm 2022), đứng thứ 46/63 tỉnh, thành phố và đứng thứ 2/5 Khu vực Tây Nguyên⁽²⁴⁾. So với năm 2022, trong 10 chỉ số thành phần có 5 chỉ số tăng điểm, 5 chỉ số giảm điểm và 3 chỉ số có điểm cao hơn điểm trung vị⁽²⁵⁾.

- Công tác phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư tiếp tục được chú trọng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh thu hút 09 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký khoảng 109 tỷ đồng; thực hiện 6 tháng đầu năm có khoảng 173 doanh nghiệp thành lập mới, đạt gần 48,1% kế hoạch và tăng 21,8% so với cùng kỳ; thành lập mới 25 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 308 hợp tác xã, đạt 96% kế hoạch và tăng 17,6% so với cùng kỳ và có 288 tổ hợp tác, đạt 96% kế hoạch và tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước.

⁽²¹⁾ Kế hoạch số 1838/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phê duyệt theo quy định.

⁽²²⁾ Ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 tại Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023 - 2026 tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định điều chỉnh số 270/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁽²³⁾ Công ty Indochina Energy Partners Pte. Ltd quan tâm đến các dự án về năng lượng xanh, năng lượng tái tạo; Công ty TNHH Quốc Cơ Quốc Nghiệp quan tâm đến các dự án về dược liệu; Công ty Cổ phần Tập Đoàn Điện Quang quan tâm đến các dự án về nông nghiệp; Tập đoàn Khai Sáng quan tâm đến lĩnh vực giáo dục; Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Mega A quan tâm về chợ nông sản tập trung, trung tâm logistics khu vực biên giới (bãi hạ tải, khu trung chuyển, kho ngoại quan); Công ty VinaCarbon quan tâm về tiềm năng của thị trường tín chỉ carbon tại Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Anh Cường Gia Lai; Công ty Cổ phần Đầu tư Nông nghiệp Chiến Thắng II.

⁽²⁴⁾ Theo tài liệu và nội dung trình bày tại Hội nghị, VCCI chỉ công bố nhóm 30 tỉnh đứng đầu, các tỉnh còn lại chỉ công bố điểm của 10 chỉ số thành phần, không công bố thứ hạng và điểm của 142 chỉ tiêu thuộc 10 chỉ số thành phần. Trên cơ sở tìm hiểu, cập nhật số liệu thì tỉnh Kon Tum đứng thứ 46/63 tỉnh thành phố và đứng thứ 2/5 Khu vực Tây Nguyên.

⁽²⁵⁾ Gồm: có 5 chỉ số tăng điểm so với năm 2022 (gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động) và 5 chỉ số giảm điểm so với năm 2022 (Tinh minh bạch, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Tinh năng động của chính quyền tỉnh, Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự); có 3/10 chỉ số có điểm cao hơn điểm trung vị (Chi phí không chính thức, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động).

1.7. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai được chú trọng. Đã phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 10/10 huyện, thành phố. Trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2025 của tỉnh Kon Tum. Hoàn thành số liệu thống kê đất đai năm 2023 ở dạng số trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt. Triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện công bố công khai theo đúng kế hoạch⁽²⁶⁾; Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh được thực hiện thường xuyên⁽²⁷⁾. Việc cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản⁽²⁸⁾ và môi trường đảm bảo quy định⁽²⁹⁾. Công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với một số cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh được tăng cường, đến nay, tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 85%, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 77,7%, đạt 97,1% kế hoạch, bằng 111% so với cùng kỳ.

- Công tác khắc phục các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, giao thông nông thôn, cấp nước sinh hoạt bị hư hỏng do mưa lũ năm 2023 gây ra được chỉ đạo tích cực, đồng thời phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ để khắc phục thiệt hại⁽³⁰⁾. Ngoài ra, nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, trong những tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh tình hình hạn hán kéo dài, đã xảy ra tình trạng thiếu nước cục bộ một vài nơi, nhưng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt triển khai các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum nên đã giảm thiểu được nhiều thiệt hại về diện tích cũng như năng suất cây trồng và đời sống sinh hoạt của người dân.

⁽²⁶⁾ Tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2024, đã giải quyết 14 hồ sơ thuê đất trả tiền hàng năm với diện tích 54,06 ha; 04 hồ sơ giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 51,6ha; 01 hồ sơ điều chỉnh thời hạn cho thuê đất và thu hồi phần diện tích đất đã cho thuê; 01 hồ sơ gia hạn sử dụng đất; 01 hồ sơ thu hồi đất giao về cho địa phương quản lý với diện tích 15,5ha. Cấp 13 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 10 tổ chức với diện tích 10,51ha.

⁽²⁷⁾ Đã giải quyết cấp 441 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và hộ gia đình, cá nhân với diện tích 139,07 ha (trong đó: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho tổ chức: 21 hồ sơ/7,02 ha; Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (lần đầu) cho hộ gia đình, cá nhân 420 hồ sơ/132,05 ha); đăng ký biến động đất đai 11.169 hồ sơ/587,5 ha; đăng ký biện pháp bảo đảm 9.646 hồ sơ.

⁽²⁸⁾ Phê duyệt 02 Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản: đá làm VLXD thông thường và đá Secpentine làm ốp lát; 02 Giấy phép thăm dò khoáng sản: đất làm VLXD thông thường và sét làm VLXD thông thường; 03 Giấy phép khai thác khoáng sản: 01 đất làm VLXD thông thường và 02 cát, sỏi làm VLXD thông thường. Cấp 01 giấy phép thăm dò nước dưới đất; 01 Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

⁽²⁹⁾ Tổ chức thẩm định 07 giấy phép môi trường, 03 báo cáo đánh giá tác động môi trường. Phê duyệt 03 giấy phép môi trường, 03 báo cáo đánh giá tác động môi trường; ra thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp với tổng số tiền 0,185 tỷ đồng.

⁽³⁰⁾ Phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (130 tỷ đồng) để khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2023 tại Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về văn hóa, xã hội

2.1. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Tình hình huy động học sinh ra lớp, duy trì chuyên cần đạt kết quả tích cực⁽³¹⁾. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi⁽³²⁾, phổ cập giáo dục tiểu học⁽³³⁾, phổ cập giáo dục trung học cơ sở⁽³⁴⁾ và kết quả xóa mù chữ và chống tái mù chữ⁽³⁵⁾ được giữ vững và nâng cao. Chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số được cải thiện, có chuyển biến tích cực⁽³⁶⁾. Công tác xóa bỏ phòng học tạm, mượn trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện⁽³⁷⁾. Đã chuẩn bị tốt các điều kiện cho Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm học 2023-2024. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông năm học 2023 -2024. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Kon Tum lần thứ IX năm 2024⁽³⁸⁾, đồng thời tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2024.

- Công tác phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng triển khai⁽³⁹⁾. Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” giai đoạn 2021-2025 được triển khai tích. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông được đẩy mạnh tuyên truyền, ước tính 6 tháng đầu năm tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề đạt khoảng 25,4%.

2.2. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực, chủ động. Các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được kiểm soát và ổn định⁽⁴⁰⁾. Hoạt động tiêm

(31) Năm học 2023-2024 huy động được 168.493 trẻ em. Trong đó: mầm non có 40.028 trẻ; tiểu học có 65.199 học sinh; THCS có 45.781 học sinh; THPT 15.813 học sinh.

(32) Toàn tỉnh có 102/102 xã phường, thị trấn và 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

(33) Đến nay tỉnh Kon Tum đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, cụ thể: 102/102 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3; có 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

(34) Đến nay tỉnh Kon Tum đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1, cụ thể: có 08/10 huyện, thành phố đạt chuẩn mức độ 2; có 02/10 huyện đạt chuẩn mức độ 1.

(35) Đến nay toàn tỉnh có: 102/102 xã (phường, thị trấn) đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; 10/10 huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

(36) Tỷ lệ trẻ dân tộc thiểu số (DTTS) dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt 12,27%; tỷ lệ trẻ DTTS 3-5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 93,68%; tỷ lệ trẻ DTTS 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%; duy trì tỷ lệ trẻ em DTTS từ 5-6 tuổi được chuẩn bị điều kiện vào học lớp 1 đạt 100%. Trẻ 06 tuổi DTTS huy động vào lớp 1 đạt 99,95%.

(37) Từ đầu năm đến nay đã xóa được 58 phòng học tạm (*mầm non xóa 14 phòng, tiểu học 18 phòng, THCS 26 phòng*) với tổng kinh phí 32,248 tỷ đồng.

(38) Có 40 đơn vị tham gia, gồm 10/10 Phòng Giáo dục và Đào tạo; 02/08 trung tâm GDNN-GDTX và 28/28 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Tổng số cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh là 2.542 người, trong đó có 297 cán bộ, huấn luyện viên và 2.245 vận động viên. Có 11 bộ môn, 180 nội dung thi đấu; có 19 vận động viên và 06 nội dung đồng đội phá kỷ lục các kỳ Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh các năm trước. Số huy chương được trao cho các giải cá nhân là 496, trong đó có 124 huy chương vàng, 124 huy chương bạc và 248 huy chương đồng.

(39) Cấp THPT có 1.064 giáo viên, trong đó có 168 thạc sỹ, 896 đại học (đạt chuẩn và trên chuẩn 100%); cấp THCS có 2.528 giáo viên, trong đó có 10 thạc sỹ, 2.211 đại học, 306 cao đẳng, 01 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 87,86%); cấp tiểu học có 3.380 giáo viên, trong đó có 04 thạc sỹ, 2.608 đại học, 617 cao đẳng, 151 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 77,28%); cấp mầm non có 2.541 giáo viên, trong đó có 1.308 đại học, 855 cao đẳng, 378 trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 85,12%).

(40) Lũy tích từ đầu năm đến ngày 30 tháng 4 năm 2024: ghi nhận 05 ca mắc tay – chân – miệng (không có ca tử vong); ghi nhận 82 ca mắc thủy đậu (không có ca tử vong); ghi nhận 96 ca mắc quai bị (không có ca tử vong); ghi nhận 47 ca mắc sốt xuất huyết Dengue (không có ca tử vong); ghi nhận 121 ca mắc mới bệnh lao (không có ca tử vong). Không ghi nhận mắc mới các bệnh: Cúm A (H5N1, H7N9...); Hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV);

chúng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn⁽⁴¹⁾. Đến nay, đã có 100% trạm y tế có bác sỹ⁽⁴²⁾; 99% xã trên toàn tỉnh đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã⁽⁴³⁾. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực⁽⁴⁴⁾, trong các tháng đầu năm không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Công tác vận động toàn dân tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế được tăng cường. Tính đến ngày 30 tháng 4 năm 2024, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt gần 91,9%, ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 92,3%, bằng 98% kế hoạch. Công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình thực hiện thường xuyên từ tuyến tỉnh đến cơ sở⁽⁴⁵⁾.

2.3. Về lao động, việc làm; bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁽⁴⁶⁾. Lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được quản lý chặt chẽ⁽⁴⁷⁾. Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 4.010 lao động, đạt 61,7% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động ước đạt 20%, đạt 99,3% so với kế hoạch; Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động ước đạt 11,5%, đạt 95% so với kế hoạch.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024⁽⁴⁸⁾. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm⁽⁴⁹⁾. Các chính sách an

Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19); Đậu mùa khi; Cúm A(H1N1); Sốt rét; Bệnh do vi rút Zika; Viêm não Nhật Bản; Viêm gan vi rút A; Bạch hầu; Ho gà; Sởi, Phong...

⁽⁴¹⁾ Tổng số lượt khám chữa bệnh 04 tháng đầu năm 2024 đạt 304.847 lượt người, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 24.014 lượt người, bằng 97% so với cùng kỳ năm trước.

⁽⁴²⁾ Trong đó 97% trạm y tế có bác sỹ biên chế tại trạm và còn lại là bác sỹ được điều động, luân phiên từ Trung tâm Y tế huyện về trạm y tế làm việc từ 2 đến 3 ngày/ tuần.

⁽⁴³⁾ Còn 01 trạm y tế (*Trạm y tế xã Tu Mơ Rông*) chưa đảm bảo về tiêu chí đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; hiện đang được đầu tư xây mới từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 để đầu tư, dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

⁽⁴⁴⁾ Tính đến ngày 15 tháng 5 năm 2024, ngành Y tế thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP và 01 đoàn kiểm tra chuyên ngành về ATTP tuyến tỉnh, 14 đoàn kiểm tra ATTP tuyến huyện và 98 đoàn kiểm tra ATTP tuyến xã; tổng số cơ sở được kiểm tra 2.017, trong đó đạt tiêu chuẩn về ATTP 1.801 (chiếm 89,3%), phạt tiền 18 cơ sở với tổng số tiền phạt 19,7 triệu đồng; tiêu hủy sản phẩm thực phẩm tại 37 cơ sở với 87 loại sản phẩm gồm 270,95 kg thực phẩm rắn và 37 lít thực phẩm lỏng.

⁽⁴⁵⁾ Tính đến ngày 30 tháng 4 năm 2024, tỷ lệ sinh con thứ 3 là 13,2% (cùng kỳ năm trước 12,1%), tỷ số giới tính khi sinh 113,8 trẻ em nam/100 trẻ em gái sinh ra sống (cùng kỳ năm trước 110,4).

⁽⁴⁶⁾ Thực hiện đào tạo giáo dục nghề nghiệp các cấp trình độ cho 3.219 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: 448 sinh viên; trình độ trung cấp đào tạo 735 học sinh; trình độ sơ cấp: 1.136 người (nghề lái xe ô tô các hạng). Đào tạo nghề cho lao động với số lượng 1.042 học viên (đạt 31,58%), trong đó nghề nông nghiệp với 677 học viên (chiếm 1,7%), nghề phi nông nghiệp 365 học viên.

⁽⁴⁷⁾ Tổng số lao động người nước ngoài được cấp Giấy phép lao động là 16 lao động (*trong đó, gia hạn 12 giấy phép và cấp mới 04 giấy phép*).

⁽⁴⁸⁾ Toàn tỉnh tặng 8.312 suất quà cho người có công với kinh phí tặng quà khoảng 2,5 tỷ đồng. Trong đó: Quà của Chủ tịch nước: 4.776 suất với kinh phí khoảng 1,4 tỷ đồng; quà của tỉnh: 100 suất với kinh phí 150 triệu đồng; quà của các huyện/thành phố: 1.421 suất với kinh phí khoảng 0,472 tỷ đồng; quà của xã/phường: 1.787 suất với kinh phí là 0,332 tỷ đồng; quà xã hội hóa (của cá nhân, doanh nghiệp): 228 suất, với kinh phí khoảng 0,131 tỷ đồng. Tổ chức mừng thọ 32 công dân 100 tuổi và 211 công dân tròn 90 tuổi với kinh phí 0,365 tỷ đồng; Hướng dẫn, triển khai cấp huyện, thành phố thực hiện kế hoạch tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho công dân thọ 70,75,80,85,95 và trên 100 tuổi là 3.888 công dân, với kinh phí là 2,816 tỷ đồng; tổ chức tốt Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh nhân dịp Tết nguyên đán; thực hiện đình chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ cho 10 trường hợp; giải quyết di chuyển 01 mộ liệt sĩ về an táng tại quê hương;... Hỗ trợ cấp 146,73 tấn gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ Nhân dân có nguy cơ thiếu đói dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và giáp hạt đầu năm 2024. Đã ký kết hợp đồng với Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Đắk Lắk chăm sóc và nuôi dưỡng cho 36 người tâm thần của tỉnh năm 2024.

sinh xã hội trong lĩnh vực trẻ em tích cực thực hiện, đảm bảo các chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng, duy trì 58 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em. Công tác bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai tích cực⁽⁵⁰⁾.

- Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được chú trọng, dự kiến trong 6 tháng đầu năm 2024, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở 99,3% đạt 100,3% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 99,3%, đạt 100,3% kế hoạch.

2.4. Văn hóa, thể thao; thông tin, truyền thông; khoa học và công nghệ

- Các hoạt động văn hóa tổ chức đảm bảo thiết thực, tạo không khí vui tươi phấn khởi trong nhân dân⁽⁵¹⁾, đặc biệt là các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân Giáp Thìn năm 2024, phối hợp tổ chức thành công đêm cầu truyền hình 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ tại Kon Tum. Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch được triển khai tích cực⁽⁵²⁾. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được quan tâm, duy trì⁽⁵³⁾. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được các cấp, ngành triển khai sâu rộng, góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao sức khỏe cộng đồng, xây dựng lối sống lành mạnh, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần cho Nhân dân⁽⁵⁴⁾. Đảng cai tổ chức thành công các giải đấu thể thao⁽⁵⁵⁾.

- Chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, mạnh mẽ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh

⁽⁴⁹⁾ Đã thực hiện cấp trên 40 ngàn thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo (trong đó hộ nghèo là 33 ngàn thẻ; hộ cận nghèo là 07 ngàn thẻ); hỗ trợ kinh phí tiền điện cho 16.265 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (10.220 hộ nghèo; 6.045 hộ chính sách xã hội) với kinh phí thực hiện là 2,413 tỷ đồng; tặng 1.500 suất quà Tết do Quỹ Thiện Tâm hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có người nhiễm chất độc hóa học, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

⁽⁵⁰⁾ Duy trì cai nghiện ma túy cho 17 người, (trong đó thực hiện cai nghiện ma túy bắt buộc cho 09 người, thực hiện cai nghiện tự nguyện 08 người). Duy trì 01 điểm tư vấn cai nghiện ma túy tại thành phố Kon Tum; tiếp tục duy trì 11 Đội công tác xã hội tình nguyện, 13 tổ công tác cai nghiện ma túy và 85 xã, phường thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm. Duy trì hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp tỉnh và cấp huyện.

⁽⁵¹⁾ Tuyên truyền Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch); 49 năm Ngày giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975 - 16/3/2024); Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2024); Ngày Quốc tế Lao động (1/5); Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2024); 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024). Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 65 năm thành lập Khu Di tích căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum tại xã Măng Ri, huyện Tu Mơ Rông, kỷ niệm 50 năm Chiến thắng Đăk Pék huyện Đăk Glei

⁽⁵²⁾ Triển khai Kế hoạch chỉnh lý phòng trưng bày Di tích lịch sử Ngục Kon Tum; Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng cấp quốc gia đối với di tích lịch sử Chiến thắng Đăk Pék; Tiếp tục triển khai xây dựng hoàn chỉnh phim Lễ mừng Nhà rông mới của người Hà Lãng (Xơ Đăng); Hoàn thiện số ảnh phục vụ công tác lưu trữ và số ảnh lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa nghi lễ, lễ hội và nhạc cụ truyền thống của người Hà Lãng (Xơ Đăng) xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy.

⁽⁵³⁾ Ban hành Văn bản triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, tổ dân phố văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu" và văn bản tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

⁽⁵⁴⁾ Tổ chức lễ phát động tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Kon Tum năm 2024; tổ chức Hội thi Khiêu vũ tỉnh Kon Tum 2024; Hội thao kỷ niệm 78 năm Ngày truyền thống Ngành thể thao Việt nam (27/3/1946-27/3/2024); Giải Dù lượn “Khám phá đại ngàn - SaThầy 2024”.

⁽⁵⁵⁾ Đảng cai tổ chức một số trận thi đấu bóng đá Giải hạng nhì quốc gia tại Sân Vận động tỉnh Kon Tum; tổ chức Giải dù lượn tỉnh Kon Tum (mở rộng) “Khám phá đại ngàn - Sa Thầy năm 2024.

nghiệp, bước đầu đã đạt được một số kết quả quan trọng⁽⁵⁶⁾. Hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh được nâng cấp đáp ứng nhu cầu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được an toàn, thông suốt⁽⁵⁷⁾; hạ tầng viễn thông phát triển đồng bộ, đáp ứng nhu cầu của người dân⁽⁵⁸⁾; công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng. Hoạt động phát thanh, truyền hình ngày càng đa dạng về loại hình và phong phú nội dung, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của người dân.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo tiếp tục được chú trọng. Tổ chức triển khai thực hiện 18 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh; 01 dự án (*ủy quyền địa phương quản lý*) thuộc chương trình nông thôn miền núi⁽⁵⁹⁾. Bàn giao kết quả 05 đề tài/dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 cho 08 đơn vị, địa phương để tổ chức ứng dụng, nhân rộng vào thực tế sản xuất. Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức đánh giá, nghiệm thu 03 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh⁽⁶⁰⁾. Các đề tài, dự án tập trung đánh giá khả năng thích nghi của một số cây trồng vật nuôi, thủy sản, được liệu để chuyển giao, ứng dụng vào thực tiễn sản xuất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh⁽⁶¹⁾. Từ đầu năm đến nay, đã cấp 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ cho các tổ chức, cá nhân⁽⁶²⁾; phân tích ADN 200 mẫu sâm được cấp quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ chuyển biến tích cực; tổ chức kiểm tra đột xuất tại 51 cơ quan, đơn vị việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, cơ bản các cơ quan, đơn vị chấp hành tốt. Cung cấp, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến phục vụ tổ chức, cá nhân giải

⁽⁵⁶⁾ Duy trì sàn thương mại điện tử của tỉnh, đưa thông tin doanh nghiệp, sản phẩm của tỉnh lên hệ thống với sự tham gia của 349 tổ chức, cá nhân với 588 sản phẩm của tỉnh nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm của địa phương trên môi trường mạng. Trong lĩnh vực y tế: 54/122 cơ sở được trang bị đầu đọc QR code; có 166/334 cơ sở giáo dục công lập thực hiện thu học phí thanh toán không dùng tiền mặt, đạt 50%. Tỷ lệ kích hoạt Định danh điện tử trên tổng số hồ sơ được phê duyệt đạt 74,69%.

⁽⁵⁷⁾ 100% cơ quan, địa phương có mạng LAN; Mạng truyền số liệu chuyên dùng từ cấp tỉnh đến cấp xã với 195 điểm kết nối; 100% cán bộ, công chức có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác...

⁽⁵⁸⁾ Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến 100% trung tâm xã và 52,8% hộ gia đình; Mạng di động băng rộng đã phủ đến trung tâm các thôn (6 tháng đầu năm 2024 đã triển khai phủ sóng di động tại khu vực cử tri kiến nghị không có sóng di động (Điểm dân cư số 11, thôn Chư Hém xã Ia Dal, huyện Ia H'Drai). Điện thoại di động thông minh đã thực hiện đến 75,5% dân số trưởng thành; Tốc độ truy cập mạng băng rộng cố định đạt 53,53 Mbps; Tốc độ truy cập mạng băng rộng di động đạt 48,81 Mbps. Toàn tỉnh có 31.011/146.386 địa chỉ số đáp ứng các trường thông tin cơ bản; 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ.

⁽⁵⁹⁾ Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Trắm đen (*Mylopharyngodon piceus*) trong ao và lồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽⁶⁰⁾ Gồm: (1) Đề tài “Đánh giá, chọn lọc giống Nếp than trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; (2) Đề tài “Nhận diện và ngăn chặn xung đột xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum - Những vấn đề lý luận và thực tiễn” do Ban Tuyên giáo làm cơ quan chủ trì; (3) Đề tài “Mô hình nuôi thử nghiệm cá Hồ trong lồng bè trên hồ Sê San 4, huyện Ia H'Drai” do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì.

⁽⁶¹⁾ Như: đánh giá khả năng sinh trưởng của một số cây trồng được liệu như sâm bố chính, bẫy lá một hoa, giổi ăn hạt,...; nuôi thử nghiệm các giống thủy sản nước ngọt như: cá sọc dưa, cá hồ; xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Trắm đen...

⁽⁶²⁾ Hợp tác xã cộng đồng Green farm, Ông Quách Văn Nhi; Ông Phạm Duy Sinh; Ông Nguyễn Hữu Nam.

quyết thủ tục hành chính đạt nhiều kết quả⁽⁶³⁾. Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) năm 2023, tỉnh Kon Tum đạt 86,14 điểm, xếp hạng thứ 43/63 tỉnh, thành phố, tăng 12 bậc so với năm 2022, đứng thứ 2 Khu vực Tây Nguyên⁽⁶⁴⁾; Chỉ số Hải lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 82,10%, xếp thứ 35/63 toàn quốc, tăng 7 bậc so với năm 2022; đứng thứ 2 Khu vực Tây Nguyên⁽⁶⁵⁾; Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở (PAPI) năm 2023 đạt 39,961 điểm, giảm 0,014 điểm so với năm 2022.

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định: số 107/2020/NĐ-CP, số 108/2020/NĐ-CP và số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ tiếp tục được chỉ đạo thực hiện⁽⁶⁶⁾. Công tác quản lý, tuyển dụng công chức, viên chức, tinh giản biên chế được thực hiện đảm bảo quy định⁽⁶⁷⁾.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Toàn tỉnh đã tiếp nhận 310 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Trong đó, số đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền phải xem xét, giải quyết của các cấp, các ngành là 135/310 đơn, chiếm tỷ lệ 43,6%, đến nay đã được giải quyết là 110/135 đơn, chiếm tỷ lệ 81,48%; số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, tránh các cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp về đối tượng. Từ đầu năm đến nay, ngành Thanh tra đã triển khai 51 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý và sử dụng đất; quản lý,... đến nay đã kết thúc 26 cuộc với tổng số tiền sai phạm trên 216,4 triệu đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp Ngân sách nhà nước 216,4 triệu đồng, xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân 83,3 triệu đồng;

⁽⁶³⁾ Từ đầu năm đến ngày 23 tháng 5 năm 2024, toàn tỉnh tiếp nhận 93.516 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trong đó (31.691 hồ sơ trực tuyến (đạt tỷ lệ 33,88% hồ sơ trực tuyến, chưa bao gồm hồ sơ trực tuyến trên hệ thống của Bộ ngành); 56.506 hồ sơ trực tiếp; 5.425 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang); Đã giải quyết 87.733 hồ sơ, trong đó 86.406 hồ sơ đúng hạn, đạt tỷ lệ 98,48%.

⁽⁶⁴⁾ Xếp sau tỉnh Đắk Lắk (Xếp hạng 28/63), xếp trên các tỉnh: Lâm Đồng (46/63), Đắk Nông (51/63), Gia Lai (58/63).

⁽⁶⁵⁾ Xếp sau tỉnh Gia Lai (83,84%), xếp trước các tỉnh: Đắk Lắk (81,49%), Đắk Nông (81,21%), Lâm Đồng (80,38%).

⁽⁶⁶⁾ Gồm: (1) quyết định thành lập Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh thuộc Sở Nội vụ; (2) cho ý kiến về việc tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tu Mơ Rông⁽⁶⁶⁾; (3) Sửa đổi Quyết định số 15/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum; (4) Quyết định tổ chức lại các tổ chức hành chính thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ; (5) tổ chức lại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thành Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum; (6) cho chủ trương kiện toàn thành viên Hội đồng Trường Cao đẳng Kon Tum nhiệm kỳ 2020-2025; (7) tổ chức lại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh; (8) tổ chức lại Trung tâm bảo trợ và Công tác xã hội; (9) trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

⁽⁶⁷⁾ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả tuyển dụng công chức năm 2023, với 125 người trúng tuyển; tiếp nhận vào viên chức đề bổ nhiệm làm viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp đối với 03 trường hợp; bổ nhiệm ngạch 13 trường hợp. Phê duyệt bổ sung danh sách thực hiện tinh giản biên chế đợt I năm 2024 (14 trường hợp); phê duyệt bổ sung danh sách đối tượng thực hiện tinh giản biên chế đợt II năm 2024 (09 trường hợp); phê duyệt danh sách đối tượng thực hiện tinh giản biên chế đợt III năm 2024 (10 trường hợp).

đồng thời, kiến nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 05 tập thể và 22 cá nhân.

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên. Tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2024 chặt chẽ, trang nghiêm, đúng kế hoạch, đạt 100% kế hoạch. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chỉ đạo triển khai có hiệu quả các kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm về trật tự xã hội, tội phạm ma túy. Công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên, tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh vẫn tăng, tính đến ngày 20 tháng 4 năm 2024 trên địa bàn tỉnh xảy ra 56 vụ tai nạn giao thông, làm chết 39 người, bị thương 48 người (*tăng 18 số vụ, tăng 01 người chết, tăng 16 người bị thương so với cùng kỳ năm 2023*).

- Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế⁽⁶⁸⁾. Hợp tác với các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV tiếp tục được tăng cường⁽⁶⁹⁾. Tiếp cận, triển khai hiệu quả các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA. Trên địa bàn tỉnh hiện có 06 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết tài trợ 822.883 USD tương đương khoảng 20 tỷ đồng để triển khai 08 khoản viện trợ⁽⁷⁰⁾, các tổ chức khi triển khai thực hiện các khoản viện trợ tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành. Công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa tỉnh Kon Tum và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì tốt, quan hệ hai bên biên giới tiếp tục được duy trì củng cố và phát triển⁽⁷¹⁾.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

⁽⁶⁸⁾ Ban hành Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2024. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022- 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030. Tham dự Hội nghị trực tuyến phiên toàn thể về Ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước. Triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Văn bản số 1016/VPCP-QHQT ngày 27/3/2024 về việc báo cáo công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế năm 2023.

⁽⁶⁹⁾ Tham dự: (i) Hội nghị Ủy ban điều phối chung lần thứ 13 Khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam và các sự kiện có liên quan tại tỉnh Át-ta-pư, nước CHDCND Lào từ 26/02-01/3/2024; (ii) Diễn đàn Hợp tác Thương mại, Đầu tư và Du lịch thúc đẩy Hành lang kinh tế Đông Tây và Tam giác phát triển CLV diễn ra vào ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại thành phố Păk-sê, tỉnh Chămpasác, Lào; (iii) Buổi làm việc với tỉnh Át-ta-pư, Chămpa-sắc, nước CHDCND Lào đến thăm, chúc Tết nguyên đán Giáp Thìn và tỉnh Chămpa-sắc trao Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Năm Hữu nghị Lào - Việt Nam 2022. Triển khai kết quả Kỳ họp 46 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào. Triển khai Kết luận số 68-KL/TW ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về phát triển quan hệ Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia trong giai đoạn mới.

⁽⁷⁰⁾ Trong đó, có 05 khoản viện trợ chuyển tiếp với tổng vốn cam kết 744.984 USD tương đương 18,063 tỷ đồng và 03 khoản viện trợ vận động mới với tổng vốn cam kết 77.900 USD tương đương 1,888 tỷ đồng.

⁽⁷¹⁾ Tiếp tục phối hợp với phía bạn để triển khai các nội dung liên quan nâng cấp 02 cặp cửa khẩu phụ Đăk Long (Kon Tum, Việt Nam) - Văng Tắt (Attapur, Lào) và Đăk Blô (Kon Tum, Việt Nam) - Đăk Bar (Attapur, Lào) lên cửa khẩu chính; thúc đẩy tỉnh Ratanakiri trình Chính phủ Campuchia sớm mở cửa khẩu phụ Kon Tuy Neak, tỉnh Ratanakiri (đối diện với cửa khẩu Đăk Kôi, tỉnh Kon Tum) và mở cửa khẩu phụ Hồ Le (Kon Tum) - Đồn Cảnh sát biên phòng (Ratanakiri, Campuchia).

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp, các ngành đã tập trung triển quyết liệt khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Qua đó, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả, nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh tăng cao so với cùng kỳ và cơ bản đảm bảo tiến độ như: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, số doanh nghiệp thành lập mới, số hợp tác xã thành lập mới, kim ngạch xuất nhập khẩu, tổng lượng khách du lịch, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, sản lượng ngành công nghiệp chủ yếu,... Các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; cải cách thủ tục hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp vẫn gặp những khó khăn; vi phạm Luật lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra, nhất là trên lâm phần của Ủy ban nhân dân các xã và diện tích rừng giao khoán cho các hộ gia đình quản lý.

- Thu ngân sách nhà nước chưa đảm bảo theo tiến độ. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều vướng mắc. Thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giảm so với năm trước.

- Chưa kịp thời ban hành quy định đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng. Hoạt động phong trào thể dục thể thao quần chúng tại các địa phương chưa được nhiều.

- Tình trạng xây dựng công trình trái phép một số nơi vẫn còn diễn ra. Tai nạn giao thông chưa được kiểm chế.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Diễn biến tình hình thời tiết bất thường trong các tháng đầu năm 2024 nắng nóng và khô hạn kéo dài, lượng mưa giảm ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông lâm nghiệp, sản lượng điện và số thu nộp ngân sách.

- Thị trường bất động sản cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng trầm lắng, kết quả bán đấu giá đất đến nay chưa thành công theo kế hoạch; bên cạnh đó thực hiện cơ chế, chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2024.

- Các dự án trọng điểm có quy mô thu hồi đất lớn, đối tượng phải thu hồi đất nhiều, tính chất phức tạp; đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân vùng bị ảnh hưởng.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; vai trò, trách nhiệm, tính năng động, tiên phong của người đứng đầu các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ. Công tác chỉ đạo điều hành ở một số thời điểm còn chưa quyết liệt, chưa kết hợp tốt giữa công tác giao việc với kiểm tra đôn đốc và xử lý trách nhiệm.

- Công tác phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp ở một số địa phương, chủ rừng còn chậm, lúng túng trong việc huy động lực lượng tại chỗ để bảo vệ rừng, phát hiện, ngăn chặn vi phạm.

- Do thói quen của người dân về thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp, cũng như khó khăn trong việc sử dụng các thiết bị công nghệ, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc thực hiện các dịch vụ hành chính công trực tuyến, thanh toán trực tuyến hiệu quả chưa thật sự cao.

- Ý thức chấp hành pháp luật về quy hoạch xây dựng, an toàn giao thông, giữ gìn trật tự trị an, phòng cháy chữa cháy, khiếu nại tố cáo... của một bộ phận người dân còn hạn chế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 ở mức cao nhất, trong 6 tháng cuối năm 2024, các cấp, các ngành phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đơn vị mình trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024 và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6 về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; khắc phục có hiệu quả các hạn chế nêu trên, đồng thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về kinh tế

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y; Quy hoạch các vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng xã trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các bộ, ngành trung ương đẩy nhanh tiến độ thẩm định, trình phê duyệt Đề án nghiên cứu khả năng hình thành Cảng hàng không Măng Đen thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen

- Tập trung giải ngân nguồn vốn đầu tư công và các Chương trình mục tiêu Quốc gia. Thúc đẩy tiến độ, tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu xây dựng, đất san lấp; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu các dự án, công trình và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của ngành, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; kịp thời điều chuyển vốn của các đơn

vị, địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, phấn đấu giải ngân ở mức cao nhất.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao ở mức cao nhất. Theo dõi chặt chẽ tiến độ nguồn thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu. Xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực loại thuế còn thất thu để kịp thời tăng cường quản lý thu, đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách; đẩy mạnh quản lý thu thuế thương mại điện tử, thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử, nhất là trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ xăng dầu và dịch vụ ăn uống, nhà hàng... Tăng cường các giải pháp bồi thường giải phóng mặt bằng để sớm tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất các dự án khai thác quỹ đất theo quy định nhằm tạo nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đảm bảo tiến độ kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2024; tiến độ trồng rừng, cây phân tán và các loại cây chủ lực của tỉnh, như: Sâm Ngọc Linh, dược liệu khác, cây ăn quả, cây Mắc ca, mía đường và cà phê xứ lạnh... Đồng thời, tăng cường kiểm tra cây giống đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng trước khi xuống giống trồng. Quyết liệt trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng gắn với triển khai hiệu quả kế hoạch trồng rừng năm 2024. Tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cải tạo vườn tạp để trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập, mỗi huyện, thành phố chỉ đạo cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn phấn đấu đạt ít nhất 200 ha/quý.

- Tập trung xây dựng nông thôn mới, thực hiện xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ gia đình, cá nhân tham gia liên danh, liên kết trong sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững, với quy mô lớn theo hướng hàng hóa, tạo nhiều sản phẩm có thể mạnh của từng địa phương. Đồng thời, thường xuyên triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2024. Tiếp tục đầu tư phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư; khẩn trương khắc phục những hạn chế, bất cập và kiến nghị đã được nêu tại Báo cáo số 30/BC-ĐGS ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác quy hoạch, đầu tư và hiệu quả hoạt động của khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư vào một số ngành công nghiệp có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, như năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến nông lâm sản gắn với vùng nguyên liệu. Có giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các thị trường lớn, thị trường tiềm năng; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng nhanh các tiêu chuẩn mới của nước đối tác xuất khẩu; tạo thuận lợi thực hiện thủ tục thông quan hàng hóa.

- Chủ động nắm chắc tình hình thị trường, cung cầu, giá cả hàng hóa để có giải pháp phù hợp, hiệu quả, ổn định thị trường, giá cả, nhất là lương thực, thực phẩm và các hàng hóa thiết yếu. Chú trọng phát triển thị trường trong nước; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử; tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025; điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 các huyện, thành phố. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, các loại khoáng sản, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu,...

- Tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình và an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, khiếm khuyết về công tác quản lý chất lượng, an toàn lao động nhằm đảm bảo các yêu cầu về an toàn lao động, quản lý chất lượng trong quá trình thi công, xây dựng công trình. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm, đúng quy định các hành vi xây dựng trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao điểm số các chỉ số thành phần PCI, phấn đấu nâng cao xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện thủ tục về chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định; tăng cường công tác đôn đốc triển khai các dự án đã được chấp thuận, cấp phép đầu tư theo đúng tiến độ, quy mô, mục tiêu được phê duyệt, nhất là các dự án lớn, trọng điểm, có tính động lực, lan tỏa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Về văn hóa, xã hội và môi trường

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống các loại dịch bệnh trên người; giám sát dịch chủ động, giám sát chặt chẽ người mắc bệnh truyền nhiễm hoặc nghi ngờ mang mầm bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch, tổ chức chống dịch tại nơi có ổ dịch. Đẩy mạnh các hoạt động tiêm chủng thường xuyên, tăng cường chất lượng công tác tiêm chủng, tăng tỷ lệ tiêm chủng, quản lý đối tượng tiêm chủng trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đặc biệt là các đối tượng chính sách; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích để người dân sinh ít con nhằm đạt mức sinh thay thế, duy trì đến năm 2030. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, thiết bị y tế có chất lượng, an toàn, hiệu quả, giá hợp lý cho công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông 2024 tại tỉnh. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp cho năm học 2024- 2025 và công tác chuẩn bị các điều kiện triển khai năm học 2024-2025. Tăng cường các biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông, phấn đấu đạt đến 35% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề (*Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề...*). Tổ chức cho học sinh, sinh viên các hoạt động hè bổ ích, thiết thực, nhất là các hoạt động phòng chống đuối nước ở trẻ em.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp quảng bá hình ảnh, phát triển các sản phẩm du lịch mới mang bản sắc địa phương để thu hút khách trong nước và quốc tế, đặc biệt dịp cao điểm hè năm 2024. Tiếp tục thực hiện tốt việc khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch; đảm bảo điều kiện cho chương trình, sự kiện Festival Sâm Ngọc Linh Kon Tum lần I và Tuần Văn hóa - Du lịch lần thứ V năm 2024. Tiếp tục triển khai tuyên truyền Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và “*Toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, thể lực, phòng, chống bệnh tật*” giai đoạn 2021 -2025.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy “*về lãnh đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Trong đó, triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và chủ trương, mục tiêu của tỉnh về xây dựng xã, thôn (*làng*) nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Tập trung phát triển và có giải pháp mở rộng, phân luồng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu việc làm; đổi mới mạnh mẽ chương trình đào tạo nghề theo hướng tăng nội dung thực hành, gắn kết chặt chẽ hơn với doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu thị trường; phát huy và nâng cao năng lực hoạt động sản giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động. Ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và giá dịch vụ đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 3 tháng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai chuyển đổi số trên các lĩnh vực; đảm bảo an toàn, an ninh mạng, tăng cường các giải pháp quản lý nhà nước về báo chí... Triển khai thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, tổ chức bàn giao

kết quả nghiên cứu (*sau nghiệm thu*) và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong thực tiễn sản xuất.

- Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tình hình thiên tai; chủ động triển khai hiệu quả các phương án ứng phó. Quản lý chặt chẽ công tác vận hành, thực hiện kiểm tra an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trước mùa mưa lũ năm 2024. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai đến cấp xã, phường, nhất là trọng điểm dân cư sinh sống, sản xuất tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Tiếp tục thực hiện công tác sắp xếp tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo quy định, làm tốt công tác quản lý cán bộ. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất. Tiếp tục rà soát, cắt giảm các quy trình, thủ tục hành chính không cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp gắn với chuyển đổi số. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

- Thực hiện kiên quyết, kiên trì và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc sai phạm đã được thanh tra, kiểm toán kết luận...

- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch. Thường xuyên truy quét, trấn áp, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm hoạt động theo băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê, tén dụng đen, ma túy... Làm tốt công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, nhất là Đề án 06 của Chính phủ. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông, phấn đấu giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại địa phương trong tình hình mới. Thực hiện tốt các cam kết, thỏa thuận quốc tế đã ký kết với các đối tác nước ngoài trong hoạt động đối ngoại cấp cao. Chuẩn bị chu đáo nội dung làm việc với lãnh đạo Ủy ban chính quyền tỉnh Ratanakiri và lãnh đạo Chính quyền tỉnh Ăt-ta-pu về việc thống nhất mở cửa khẩu phụ Hồ Le và nâng cấp cửa khẩu phụ Đăk Long lên cửa khẩu chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ 7 xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5 (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Các Ban của HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (đ/b);
- UBND các huyện, thành phố (đ/b);
- Cục Thống kê tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (đ/b);
 - + Các phòng, đơn vị trực thuộc (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH. PHD, TQT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn